

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 25-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Xuyên;
2. Ông Thái Quang Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Lã Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Thanh T, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/7/1991 tại Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn 5, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân Ninh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Vân, có vợ Phạm Thị Hồng Nga, có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/9/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Q xử phạt 36 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2012. Ngày 26/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố U xử phạt 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/4/2019; bị tạm giữ từ ngày 02/11/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Vũ Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 1, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Vũ Đình G, sinh năm 1965, nơi cư trú: Tổ 9, khu Lạc Thanh, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/11/2021, tại khu vực tổ 31, khu 9, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Quang Trung phát hiện bắt quả tang Vũ Thanh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, T đã thả túi ma túy từ lòng tay phải xuống dưới nền đường cách vị trí T đứng khoảng 50cm nhưng bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ của T 01 túi nilon màu trắng kích thước (4 x 4,5)cm bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xám, bên trong gắn sim số 0965.163.205.

Tại bản Kết luận giám định số 2017/KLGD ngày 08/11/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; khối lượng: 0,35 gam.

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 02/11/2021, T gọi điện thoại cho người đàn ông không quen biết để hỏi mua 700.000đ ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng, người này hẹn tới khu vực cột đồng hồ thuộc phường Quang Trung, thành phố Uông Bí. T đón xe Buýt đến điểm hẹn chờ được khoảng 05 phút thì người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến chờ T vào 01 ngõ nhỏ gần chợ C. Tại đây người này nhận của T 700.000đ rồi chỉ cho T nhặt ở cây cột điện phía trước 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 4,5)cm bên ngoài quần băng dính màu đen bên trong có 01 gói giấy màu trắng sau đó bỏ đi. T tin tưởng đó là ma túy cần mua nên đã cầm ở tay phải rồi đi về. Khi đi được khoảng 05m thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Quang Trung kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSUB ngày 07/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Vũ Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Vũ Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Thanh T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/11/2021; không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 2017/LKGD và 01 sim điện thoại; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Viettel.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo Vũ Thanh T nhận thức được hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận nên xét xử vắng mặt bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo Vũ Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra đều phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 02/11/2021 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến anh Vũ Văn H và ông Vũ Đình G; phù hợp với Kết luận giám định số: 2017/KLGD ngày 08/11/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng: 0,35 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào hồi 10 giờ ngày 02/11/2021, tại tổ 31, khu 9, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh

Quảng Ninh. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Thanh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSUB ngày 07/01/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử và áp dụng hình phạt rất nghiêm khắc về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không cho đây là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà thường sử dụng chất ma túy nên đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng là chưa nghiêm túc chấp hành pháp luật của nhà nước.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 2017/KLGD là vật cấm tàng trữ lưu hành, còn sim số 0965.163.205 bị cáo sử dụng để liên lạc, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với chiếc điện thoại Viettel bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện giao dịch liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về án phí:

Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/11/2021.

2. Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

2.1. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 2017/KLGD và sim điện thoại số 0965.163.205.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Viettel.

Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, ngày 13/01/2022.

2.2. Về án phí: Bị cáo Vũ Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

2.3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam